

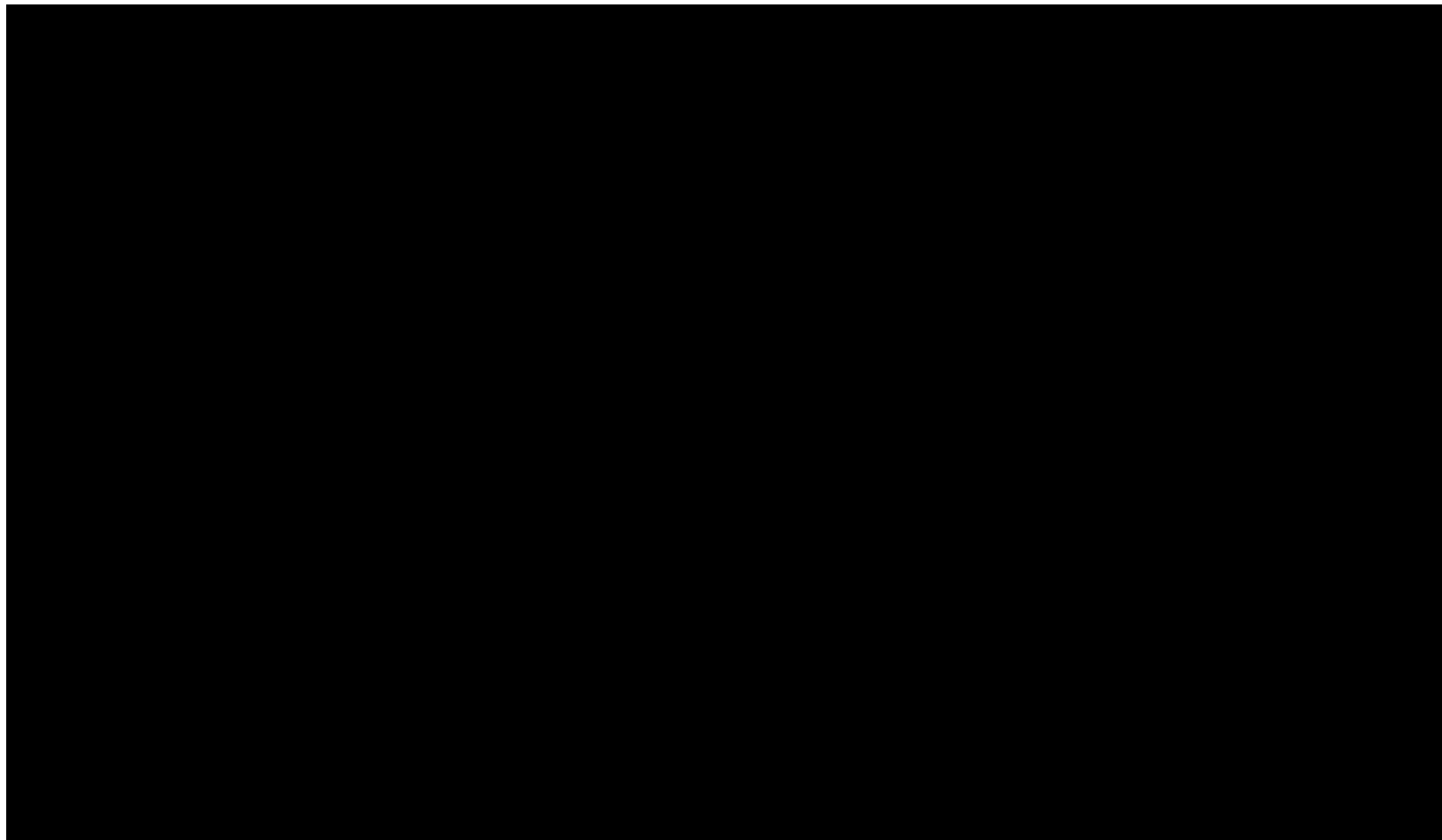


LỊCH SỬ VĂN MINH THẾ GIỚI

CHƯƠNG 1. LỊCH SỬ VĂN MINH PHƯƠNG ĐÔNG

1.3. LỊCH SỬ VĂN MINH ẤN ĐỘ

TS. Phạm Thị Thanh Huyền



Vậy, nền văn minh
Ấn Độ hình thành
trên cơ sở nào?
Những thành tựu
rực rỡ của nền văn
minh này là gì?

[Link tình huống khởi động](#)

1 **Phân tích** được cơ sở hình thành của văn minh Ấn Độ.

2 **Trình bày** được những thành tựu cơ bản của nền văn minh Ấn Độ.

3 **Hình thành** được kĩ năng vận dụng kiến thức của bài học để thuyết minh về một giá trị văn minh Ấn Độ.



1.1.1

Cơ sở hình thành văn minh Ấn Độ thời cổ - trung đại

1.1.2

Những thành tựu chủ yếu của văn minh Ấn Độ thời cổ - trung đại



1.3.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH VĂN MINH ẨM ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

a) Điều kiện tự nhiên

b) Dân cư

c) Cơ sở kinh tế, chính trị, xã hội

d) Phân kì lịch sử

1.3.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

a) Điều kiện tự nhiên

Vị trí địa lí, địa hình

- Bán đảo Ấn Độ thuộc Nam Á có hình gần như tam giác, tiếp giáp biển Ả Rập và vịnh Bengan;
- Ở phía Bắc bị chắn bởi dãy núi Himalaya;
- Địa hình Ấn Độ rất **đa dạng**: chia làm hai miền Nam và Bắc, lấy dãy núi **Vindya** làm ranh giới.



Bản đồ Ấn Độ thời cổ đại

1.3.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

Khí hậu

Một vài khu vực phía Nam và hạ lưu sông Hằng có mưa nhiều và có thể gây ra lũ lụt.



Phía Tây Bắc cao nguyên Đêcan và lưu vực sông Ấn thường ít mưa và khô hạn.



1.3.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

Sông ngòi

Có hai hệ thống sông lớn là sông Ấn (Indus) và sông Hằng (Gange).



Tạo điều kiện phát triển nông nghiệp.



Sông Hằng



Sông Ấn

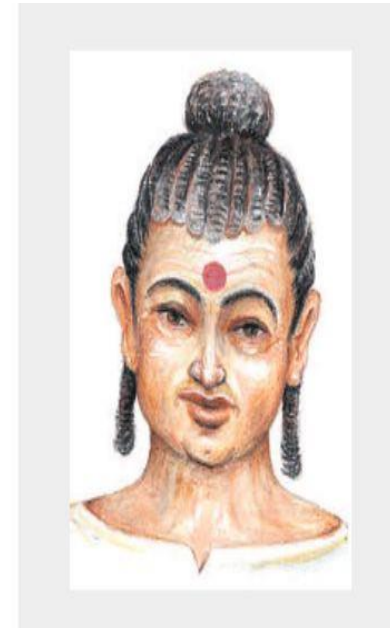
1.3.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

b) Dân cư

Cư dân Ấn Độ gồm nhiều bộ tộc sinh sống, trong đó có hai bộ tộc chính: người Dravida (chủ yếu cư trú ở miền Nam) và người Arya (chủ yếu cư trú ở miền Bắc).



Do vậy, ngôn ngữ Ấn Độ cũng đa dạng và phong phú.



Người Dravida



Người Arya

1.3.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

c) Cơ sở kinh tế, chính trị, xã hội

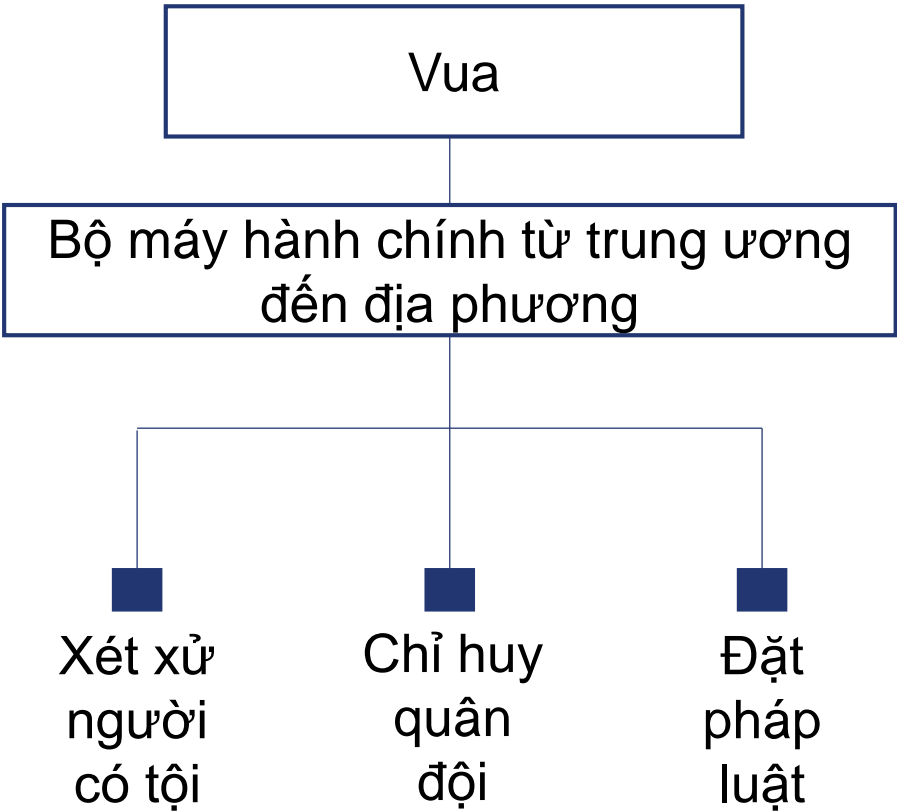
Cơ sở kinh tế

- Nông nghiệp: phát triển dựa trên hệ thống thủy lợi và kĩ thuật canh tác.
- Thủ công nghiệp: xuất hiện sớm với các nghề như làm gốm, luyện kim, dệt,...
- Thương nghiệp: phát triển, thị trường buôn bán mở rộng, các mặt hàng vô cùng phong phú, đa dạng.



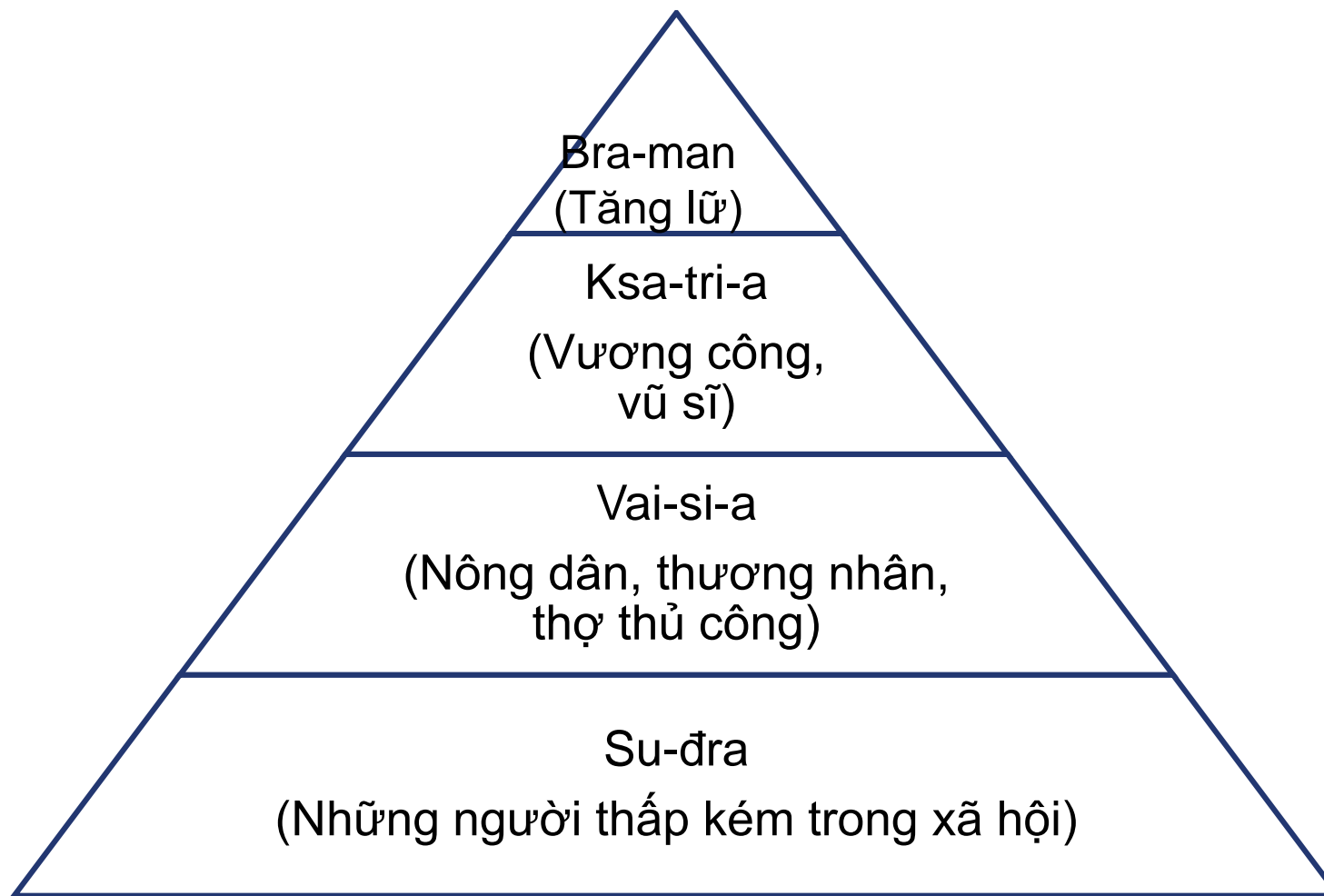
1.3.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH VĂN MINH ẮN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

Cơ sở chính trị



1.3.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

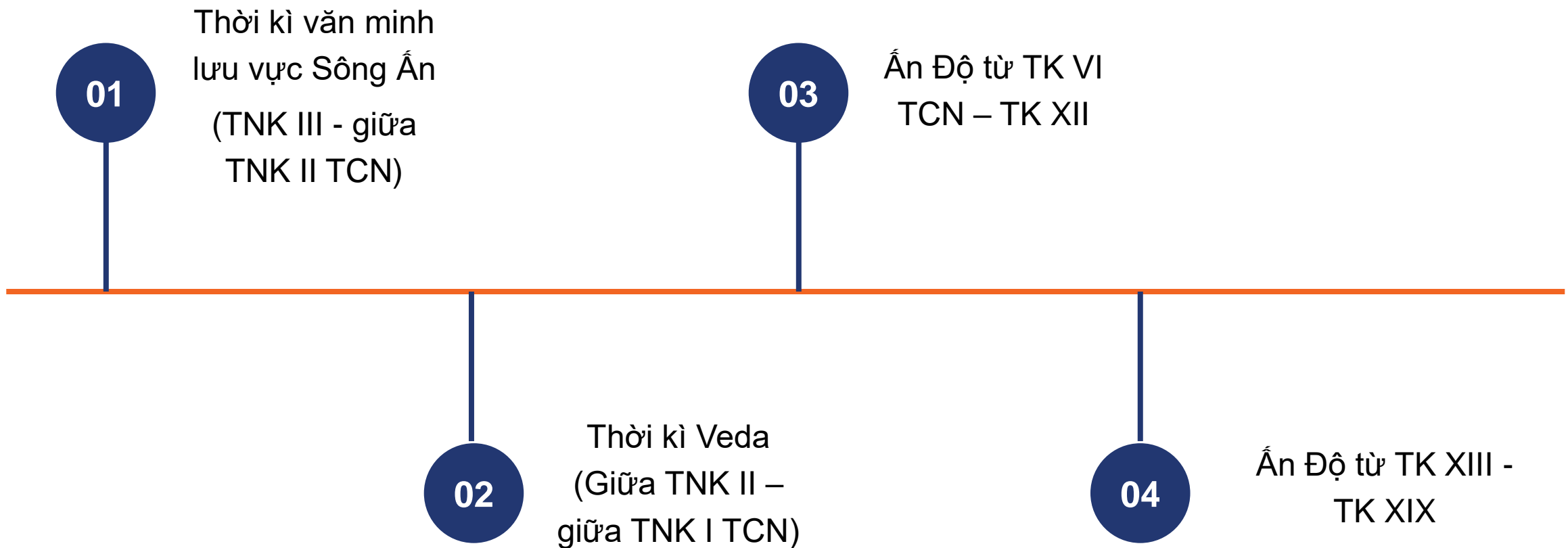
Cơ sở xã hội



Sơ đồ các đẳng cấp trong xã hội Ấn Độ

1.3.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

d) Phân kì lịch sử



Tên gọi Ấn Độ bắt nguồn từ?

- A. Một con sông.
- B. Một sử thi.
- C. Một tộc người.
- D. Một ngọn núi.

Hai thành phần chủng tộc chủ yếu ở Ấn Độ là gì?

- A. Người Đra-vi-đa và Arya.
- B. Người Đra-vi-đa và Môn-gô-lô-ít.
- C. Người Arya và Ốt-tra-lô-ít.
- D. Người Arya và Môn-gô-lô-ít.

1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẨM ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

a) Chữ viết

b) Văn học

c) Nghệ thuật

d) Khoa học tự nhiên

e) Tôn giáo

1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

a) Chữ viết

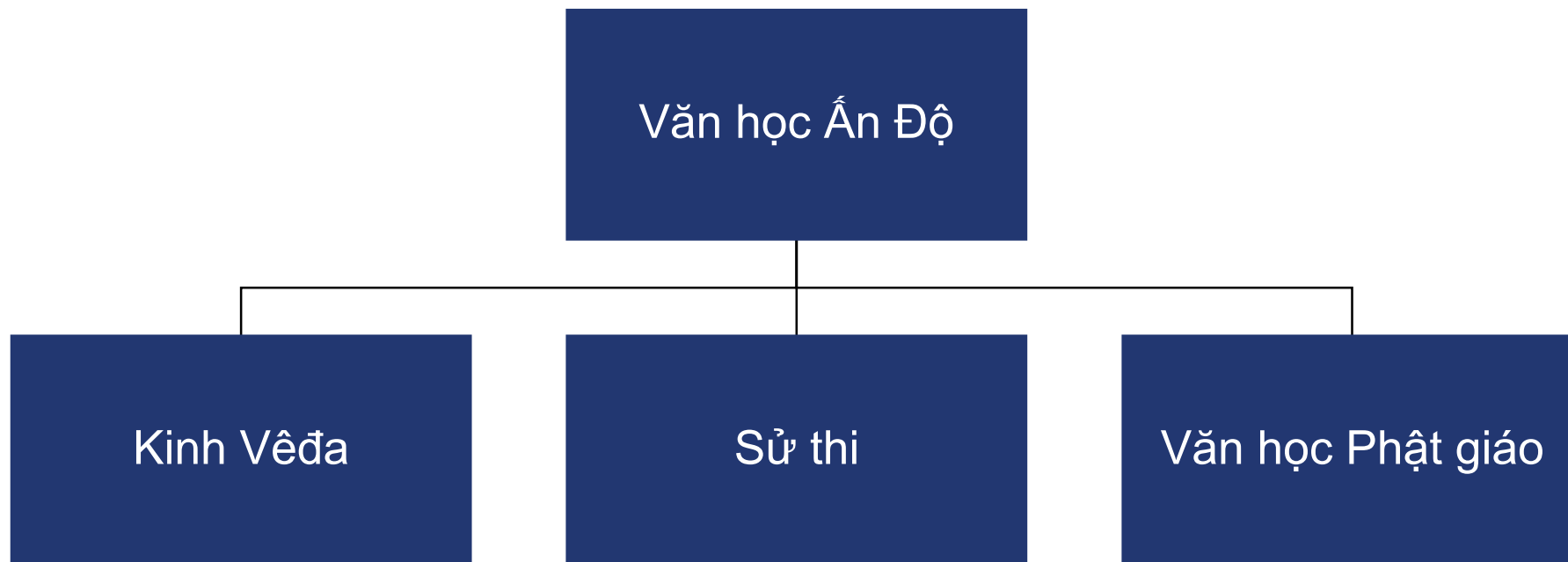
- Chữ viết Ấn Độ xuất hiện từ thời văn minh sông Ấn.



- Khoảng thế kỉ V TCN xuất hiện chữ Kharosthi, Brahmi.
- Trên cơ sở chữ Brahmi, Ấn Độ xuất hiện chữ Sanskrit – chữ Phạn.

1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

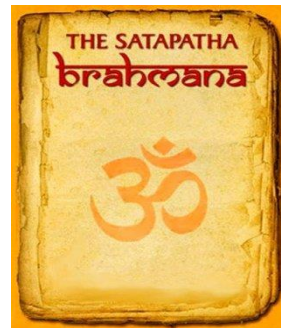
b) Văn học



1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

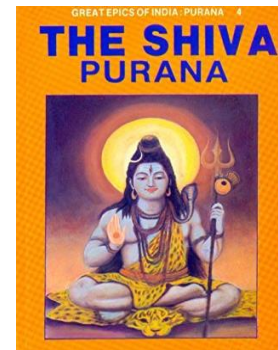
Kinh Vêđa

Kinh Vêđa của đạo
Bàlamôn

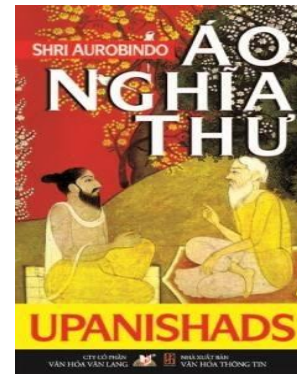
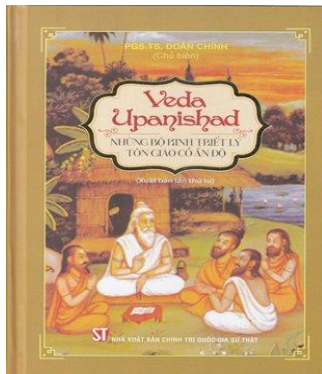


Bramana

Upanishad



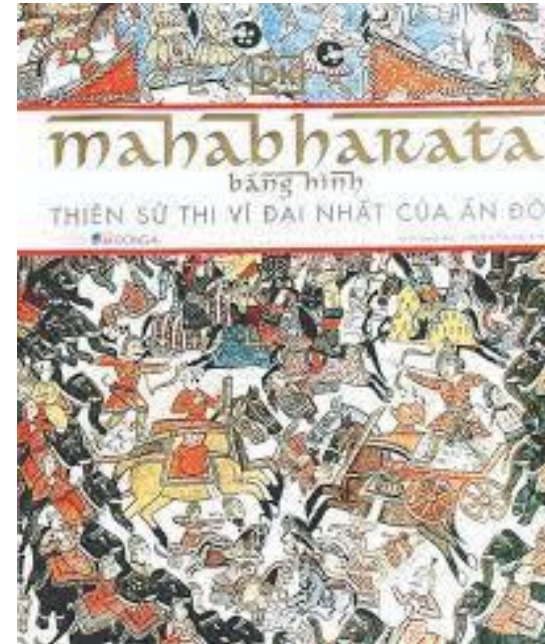
Purana



1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

Sử thi

Mahabharata gồm 220.000 dòng thơ, là bộ sử thi dài nhất thế giới. Mahabharata được đánh giá là bộ Bách khoa toàn thư về Ấn Độ.



Ramayana gồm 48.000 câu thơ, có ảnh hưởng sâu sắc ở Ấn Độ và các nước Đông nam Á.



1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

Văn học Phật giáo

- Tam tạng kinh; các truyện ngụ ngôn, cổ tích mang tính giáo huấn, răn dạy con người.
- Sau này còn nhiều tác phẩm của các tác giả khác:
 - Sơ cun tơ la của Kalidasa (TK V);
 - Truyện vua Harsa của Bana (TK VII);
 - Truyện mười chàng trai trẻ của Đanđi (TK VII).



1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

c) Nghệ thuật

Kiến trúc, điêu khắc

Thời Harappa: nhà cửa xây bằng gạch.

Vương triều Môrya: nghệ thuật kiến trúc đá phát triển.

Thời Xutan Đêli và Môgôn: xuất hiện các công trình theo kiểu Trung Á và Tây Á.



1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI



Lăng Taj Mahal

- Lăng Taj Mahal được xây dựng vào TK XVII, được công nhận là một trong 7 kỳ quan thế giới đương đại.
- Toàn bộ lăng được xây bằng đá cẩm thạch trắng. Các công trình đều được sắp xếp bố trí hài hòa.
- Taj Mahal trở thành một trong những kiệt tác của nghệ thuật kiến trúc nhân loại.

1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

Nghệ thuật tạo hình

Thời kì đầu đạo Phật bị phản đối trong việc thờ thần tượng và hình ảnh, nên nghệ thuật tạc tượng bị hạn chế.

Khi Phật giáo Đại thừa ra đời, từ TK I về sau, tượng Phật mới được tạo ra ngày một nhiều, tiêu biểu là pho tượng bằng đá ở Gandara.

Ngoài tượng Phật còn có các tượng thần đạo Hindu: thần Visnu, thần Siva...



1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

d) Khoa học tự nhiên

Thiên văn học

- Người Ấn Độ cổ đại đã làm ra lịch, họ chia 1 năm thành 12 tháng, mỗi tháng có 30 ngày. Cứ 5 năm họ lại thêm vào 1 tháng nhuận.
- Biết các hành tinh Hỏa, Thủy, Mộc, Kim, Thổ; quý đạo mặt trăng, chu kỳ trăng tròn, trăng khuyết.
- Giải thích sự vận hành của mặt trời, mặt trăng, nhật thực, nguyệt thực,...



1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

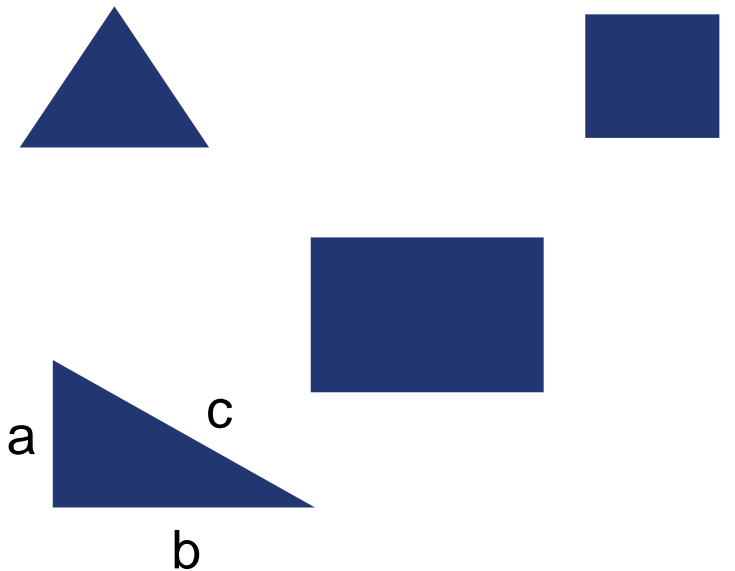
Toán học

Hệ thống 10 chữ số (chữ số Ả rập) đặc biệt là số 0.

Tính được diện tích hình vuông, hình chữ nhật, tam giác, đa giác.

Tính được $\pi = 3,1416$.
Biết căn bậc 2, căn bậc 3...

Biết quan hệ giữa các cạnh trong 1 tam giác vuông.



1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

Vật lí học

Các nhà khoa học kiêm triết học Ấn Độ nêu ra thuyết nguyên tử.



Biết được sức hút của quả đất. Sách Siddhanta viết *“Quả đất do trọng lực của nó, hút tất cả mọi vật về nó”*.



1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

Y học

Nhiều cây thuốc và cách sử dụng được ghi trong kinh Veda.

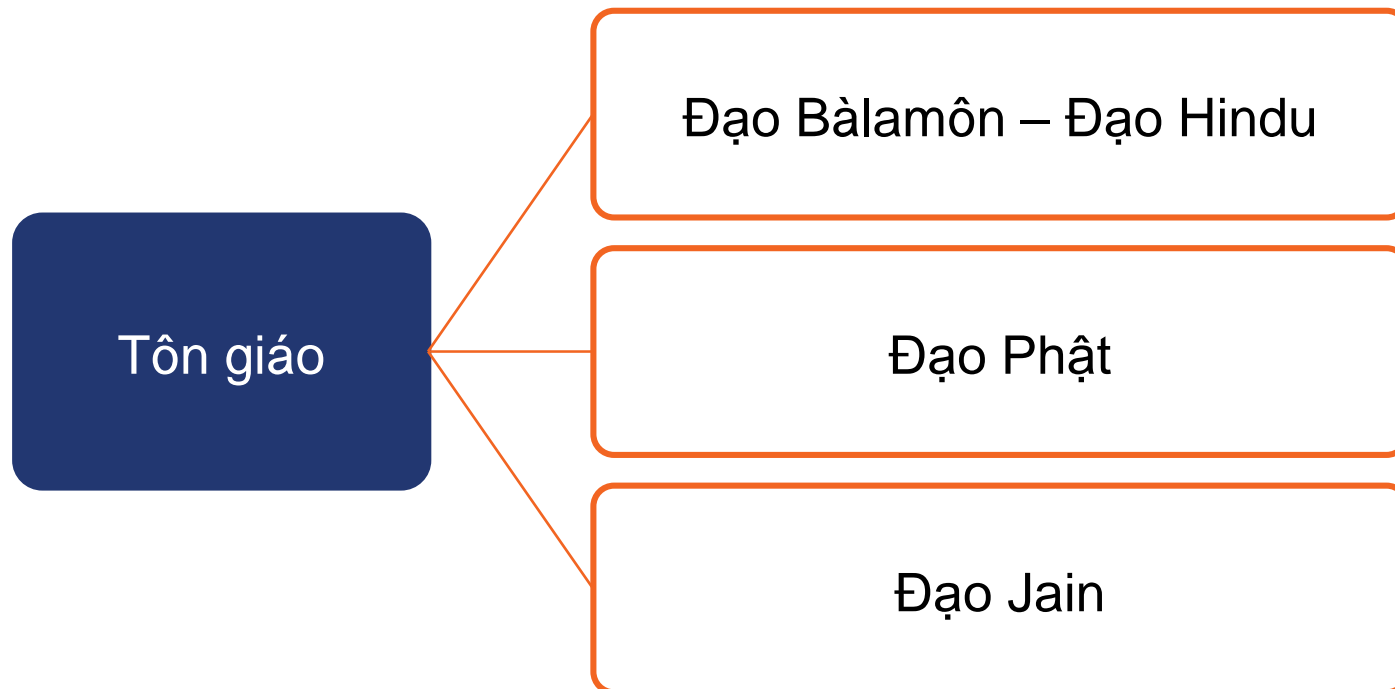
Biết phòng bệnh, phẫu thuật, biết chấp xương sọ, cắt màng mắt, mổ bụng,...

TK II TCN Susruta đã ghi lại trên 1120 chứng bệnh và cách điều trị; đề ra phương pháp dưỡng sinh Yoga.

TK II xuất hiện cuốn Samhita, là cuốn bách khoa toàn thư về y dược của Ấn Độ.

1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

e) Tôn giáo



Câu hỏi thảo luận

Đạo Hindu và Đạo Bàlamôn có phải là 2 tôn giáo tách biệt hay không? Vì sao?

1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

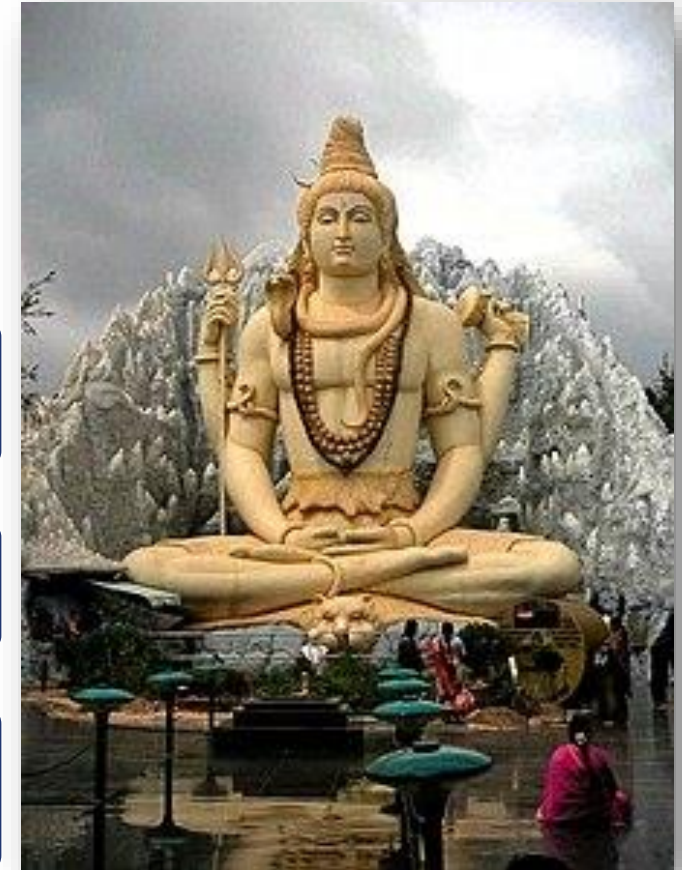
Đạo Bàlamôn - Đạo Hindu

Sự hình thành

Ra đời thời kỳ hậu Veda (khoảng thế kỷ X TCN)

Đến những thế kỉ đầu của TNK I TCN, được gọi là đạo Bàlamôn

Đến những thế kỉ đầu công nguyên, đạo Bàlamôn phát triển thành Hindu giáo hay Ấn Độ giáo.



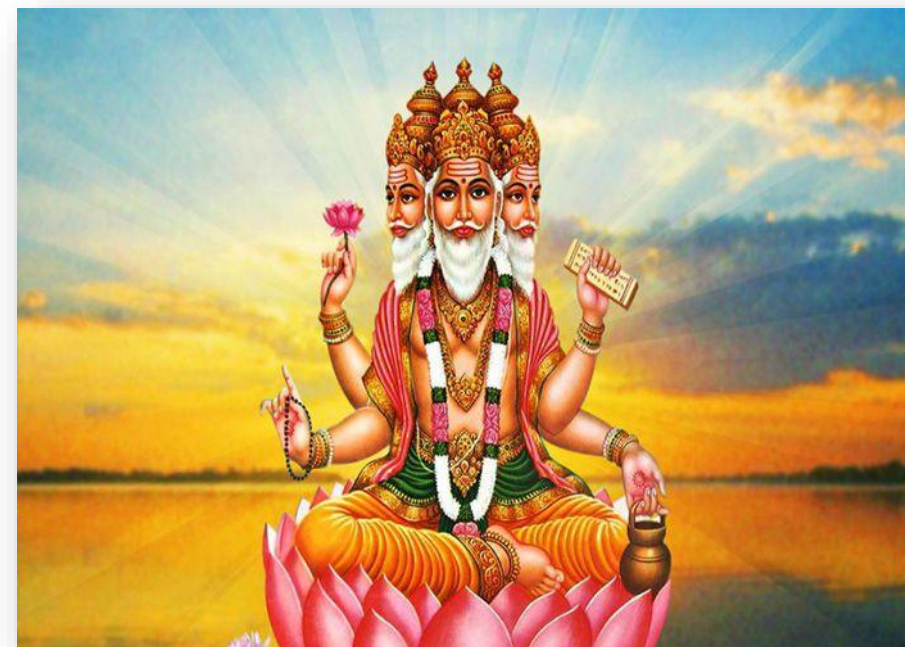
➔ Hindu giáo không phải là một tôn giáo khác so với đạo Bà la môn mà là sự phát triển, bổ sung, hoàn thiện/ giai đoạn phát triển kế tiếp của đạo Bà la môn.

1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

Nội dung cơ bản của Đạo Bàlamôn - Đạo Hindu

Thừa nhận thế giới do thần tạo ra và sự bất tử của linh hồn. Thừa nhận thuyết luân hồi.

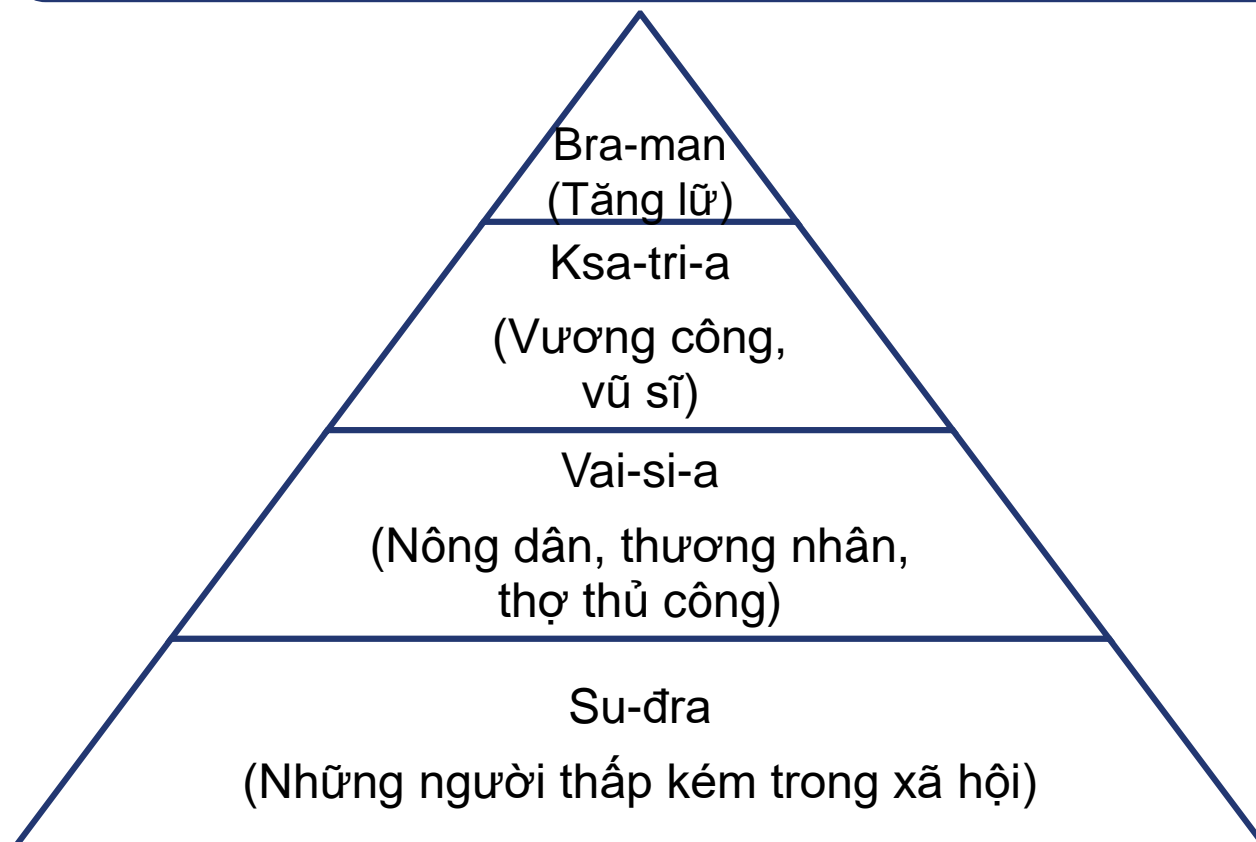
Cho rằng có một thực thể tinh thần tối cao, tồn tại vĩnh viễn là Braman.



1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

Nội dung cơ bản của Đạo Bàlamôn - Đạo Hindu

Đạo Bà la môn/ đạo Hindu là công cụ đặc lực bảo vệ trật tự đẳng cấp ở Ấn Độ (Varna và Casta).



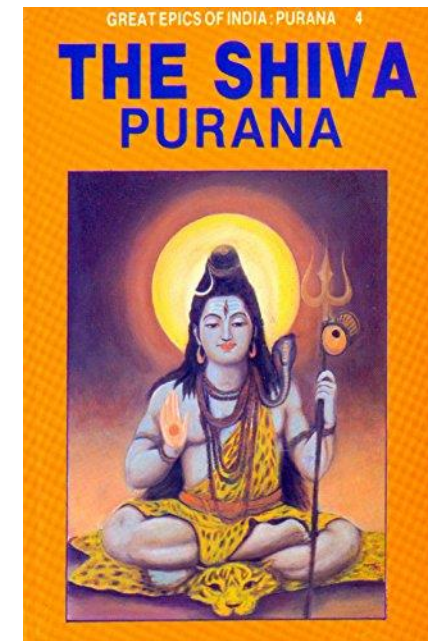
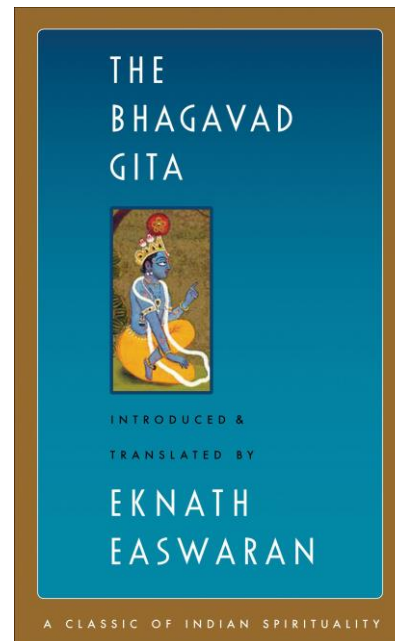
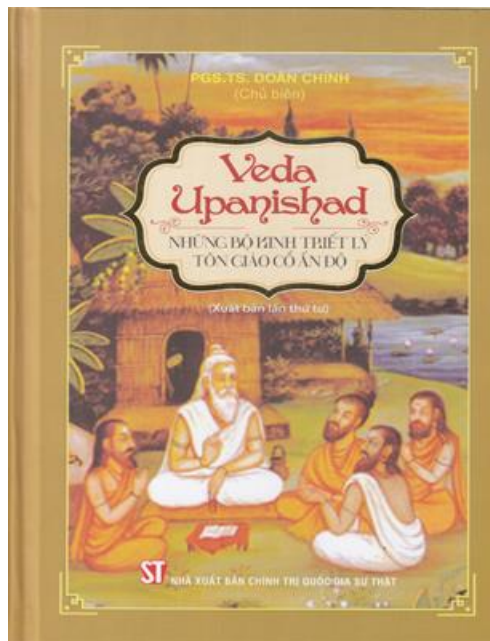
Sơ đồ chế độ đẳng cấp Vác-na

1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

Nội dung cơ bản của Đạo Bàlamôn - Đạo Hindu

Kinh thánh của đạo Bàlamôn là kinh Veda và Upanishad.

Đối với Hindu giáo, ngoài kinh thánh của đạo Bà la môn còn có thêm Mahabharata; Bhagavad Gita; Rammayana; Purana.



1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

Nội dung cơ bản của Đạo Bàlamôn - Đạo Hindu

Đạo Bà la môn được truyền bá rộng rãi ở Ấn Độ trong nhiều thế kỉ và chỉ bị suy thoái khi đạo Phật xuất hiện.

Từ những thế kỉ đầu công nguyên, đạo Hindu xuất hiện, trở thành tôn giáo chính của Ấn Độ và được truyền bá đến nhiều nước, đặc biệt là các quốc gia Đông Nam Á.



1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

Đạo phật

Sự ra đời

Vào thế kỷ VI TCN, đạo Phật - một trong những tôn giáo lớn nhất của nhân loại, đã ra đời ở Ấn Độ.

Đạo Phật ra đời khi Ấn Độ xuất hiện một số dòng tư tưởng chống đạo Bàlamôn. Đạo Phật là một trong những dòng tư tưởng ấy.

Người sáng lập ra tôn giáo này là Xitđácta Gôtama, hiệu là Sakia Muni (Thích Ca Mâu Ni)



1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ÁN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

Nội dung cơ bản của học thuyết Phật giáo tập trung trong Tứ diệu đế

Khổ đế: Chân lí về các nỗi khổ.

Tập đế: Chân lí về nguyên nhân các nỗi khổ.

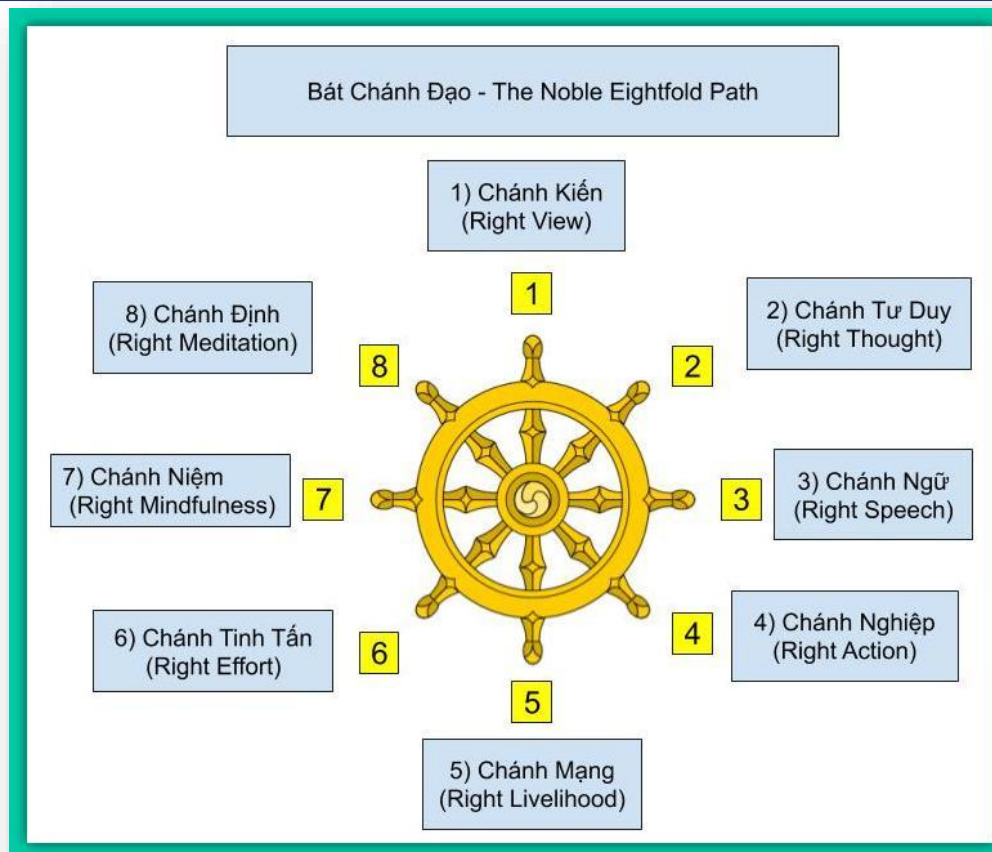
Diệt đế: Chân lí về sự chấm dứt các nỗi khổ.

Đạo đế: chân lí về con đường diệt khổ.

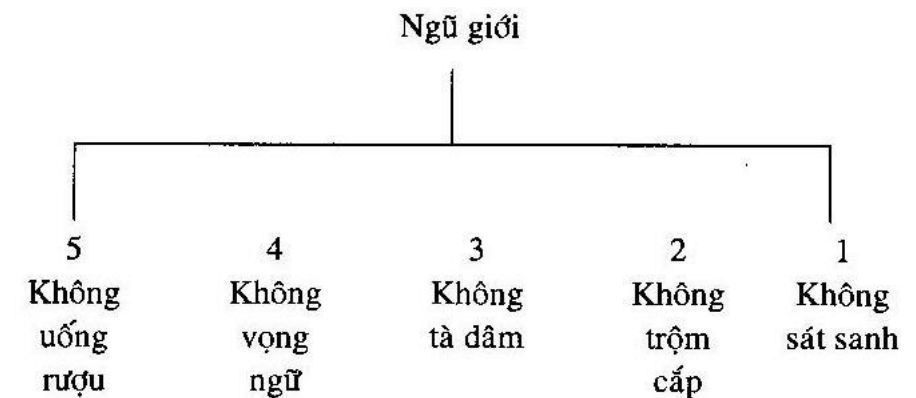


1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẨM ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

Bát chính đạo: suy nghĩ, nói năng, hành động đúng đắn.

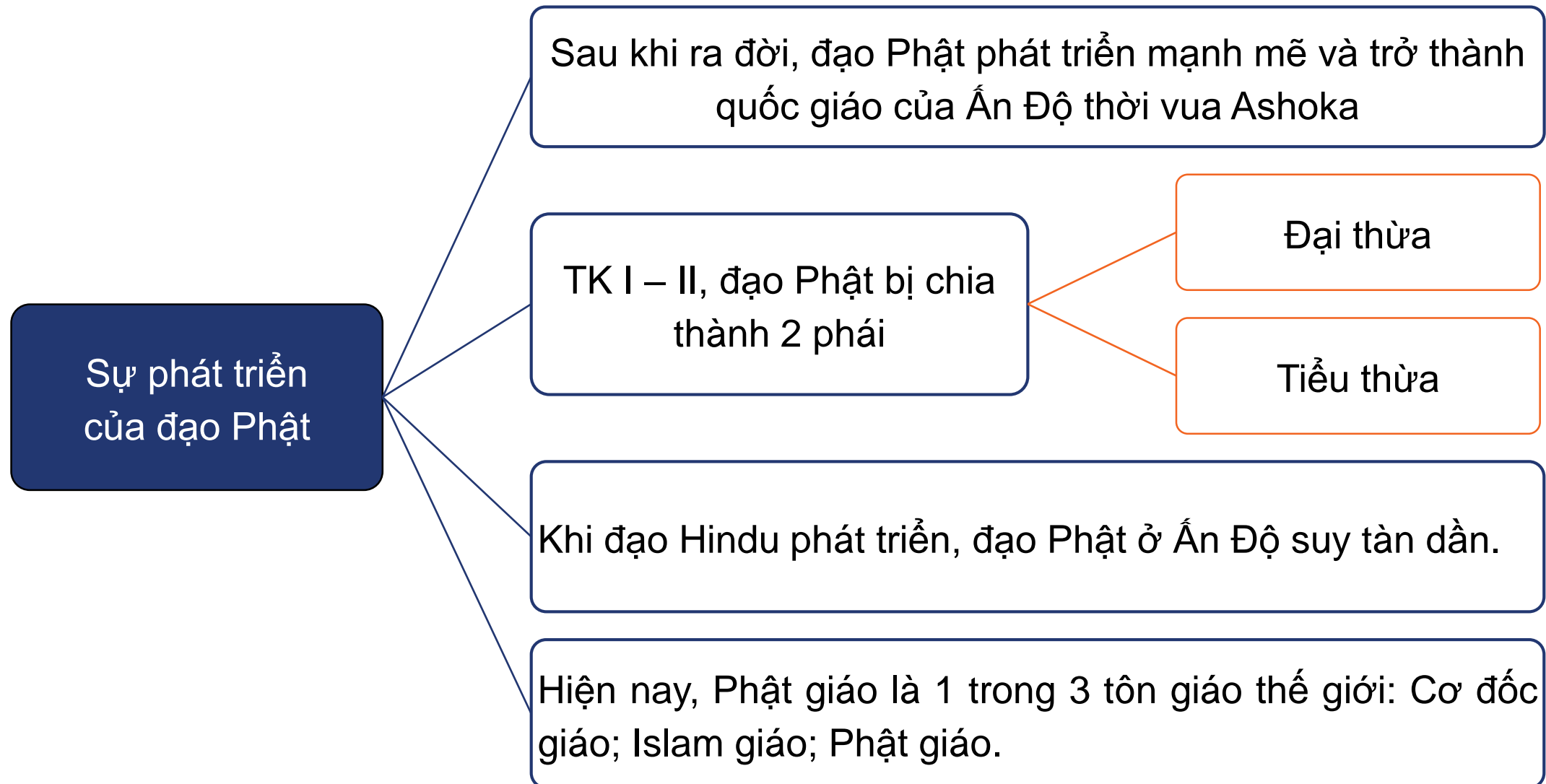


Về giới luật: Tín đồ Phật giáo phải thực hiện Ngũ giới.



Về thế giới quan: thuyết duyên khởi; vô tạo giả; vô ngã; vô thường.

1.3.2. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI



Chữ viết cổ của người Ấn Độ có ảnh hưởng đến chữ viết của người Đông Nam Á là

- A. Chữ tiết hình.
- B. chữ Hán.
- C. chữ Phạn.
- D. chữ tượng hình.

Đẳng cấp cao quý nhất trong xã hội Ấn Độ cổ đại là

- A. Braman
- B. Ksa-tri-a
- C. Vai-si-a
- D. Su-đra

Đạo Hindu được hình thành trên cơ sở nào?

- A. Giáo lí của đạo Phật.
- B. Những giáo lí của đạo Bàlamôn.
- C. Giáo lý của đạo Hồi.
- D. Giáo lí của đạo Cơ đốc.

Trong bài học này chúng ta đã nghiên cứu những nội dung chính sau:

- Cơ sở hình thành của văn minh Ấn Độ cổ - trung đại;
- Thành tựu chủ yếu văn minh Ấn Độ cổ - trung đại;
- Ảnh hưởng của văn minh Ấn Độ cổ - trung đại đối với các nền văn minh khác.